

Bản án số: 171/2017/HSST
Ngày: 15/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Công Huân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phạm Đức Hoan**
2. Ông **Trần Công Trung**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phùng Thị Huyền Minh** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diễm Hằng** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 N 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 151/2017/HSST ngày 17/11/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Công Th; tên gọi khác: Lùn; giới tính: nam; sinh N: 1996, tại Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; thường trú: 149 Thạch Lam, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 148/4A ấp Tân Thới 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Văn N và bà Trịnh Thị Chín; vợ con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2017 – Có mặt.

Người bị hại:

Chị **Châu Thị H;** sinh N: 1991; trú tại: 45/9/17 đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông **Nguyễn Văn N;** sinh N: 1964; trú tại: 148/4A ấp Tân Thới 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/02/2017, khi Nguyễn Công Th đang điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias biển số 59M1- 775.54 lưu thông trên đường Lý Thánh Tông, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thì phát hiện thấy chị Châu Thị H chạy xe máy phía trước cùng chiều, túi quần bên phải của chị H có để chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng nhô ra ngoài. Th nảy sinh ý định cướp giật điện thoại của chị H nên cho xe chạy bám theo xe chị H. Khi chị H chạy đến đường Tô Hiệu, phường Hiệp Tân,

quận Tân Phú và dùng xe trước nhà số 110B1, thì Th điều khiển cho xe ép sát vào bên phải xe chị H và dùng tay trái giật điện thoại trong túi quần của chị H rồi tăng ga cho xe bỏ chạy, chị H tri hô đuổi theo, Th ném bỏ lại chiếc điện thoại trước nhà 266 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân rồi bỏ trốn. Đến ngày 12/9/2017 Nguyễn Công Th bị Công an bắt giam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Công Th đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng, không thu hồi được, theo kết luận định giá tài sản số 74/KLHĐĐGTS-TTHS ngày 24/2/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự thuộc UBND quận Tân Phú, tại thời điểm xảy ra vụ án có trị giá 8.500.000 đồng. Người bị hại là chị Châu Thị H yêu cầu bồi thường 12.000.000 đồng. Ngày 06/7/2017 gia đình Th đã bồi thường cho chị H được 1.000.000 đồng.

- 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias, biển số 59M1 – 775.54, là phương tiện phạm tội. Th khai xe mượn của ông Nguyễn Văn N (là cha ruột) để đi chơi. Ông N khai nhận ngày 06/02/2017 ông cho Th mượn xe đi chơi. Việc Th dùng xe làm phương tiện đi cướp giật tài sản, ông N không biết, nên Công an quận Tân Phú đã trả lại xe cho ông N.

Tại Bản cáo trạng số 160/CT-VKS ngày 14/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Công Th về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa, sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Th từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất các biện pháp giải quyết trách nhiệm dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Công Th khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/02/2017, khi bị cáo đang điều khiển xe gắn máy lưu thông trên đường Lý Thánh Tông, thì thấy chị H chạy xe máy phía trước cùng chiều, túi quần bên phải của chị H có để chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng nhô ra ngoài. Bị cáo nảy sinh ý định cướp giật điện thoại của chị H nên chạy bám theo xe chị H. Khi chị H cho xe quẹo vào đường Tô Hiệu và dừng lại thì bị cáo điều khiển cho xe ép sát vào bên phải xe chị H và dùng tay trái giật điện thoại của chị H rồi tăng ga cho xe bỏ chạy thì bị chị H đuổi theo, bị cáo ném bỏ lại chiếc điện thoại rồi bỏ trốn, đến ngày 12/9/2017 bị cáo bị Công an bắt giam.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Công Th phạm tội “Cướp giật tài sản”, như bản cáo trạng đã truy tố. Do bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để cướp giật điện thoại của người bị hại đang điều khiển xe gắn máy lưu thông trên đường, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng sức khỏe của người bị hại cũng như của những người khác đang tham gia giao thông, đây là thủ đoạn phạm tội nguy hiểm, nên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo Nguyễn Công Th theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo và liều lĩnh. Lợi dụng sơ hở của người bị hại mang theo tài sản khi ra đường, một mình bị cáo đã dùng phương tiện xe gắn máy, công khai cướp giật, chiếm đoạt tài sản ngay trên đường giao thông, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo lại bỏ trốn, gây khó khăn cho việc điều tra giải quyết vụ án, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Nguyễn Công Th, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho người bị hại được một phần, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đối với Sầu Thái Thu Hà và Trịnh Ngọc Thảo không biết Th thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản” nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cướp giật trong vụ án là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus 64Gb màu vàng, không thu hồi được, theo kết luận định của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự thuộc UBND quận Tân Phú, tại thời điểm xảy ra vụ án có trị giá 8.500.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, người bị hại là chị Châu Thị H và bị cáo Nguyễn Công Th cùng thống nhất thỏa Th: Bị cáo Th có trách nhiệm bồi thường cho chị H số tiền 12.000.000 đồng là tiền trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus 64Gb của chị H bị bị cáo Th chiếm đoạt, như yêu cầu của chị H. Ngày 06/7/2017 bị cáo Th đã tác động để gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại được 1.000.000 đồng. Bị cáo Th còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại thêm 11.000.000 đồng nữa.

Xét thấy việc thỏa Th như trên giữa bị cáo và người bị hại là sự tự nguyện của hai bên, nội dung thỏa Th không trái đạo đức và phù hợp với quy định của Pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm có:

01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus 64Gb, không thu hồi được.

Đối với 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias, biển số 59M1 – 775.54, là phương tiện phạm tội. Th khai xe mượn của ông Nguyễn Văn N (là cha ruột) để đi chơi. Ông N khai nhận ngày 06/02/2017 ông cho Th mượn xe đi chơi. Việc Th dùng xe làm phương tiện đi cướp giật tài sản, ông N không biết, nên Công an quận Tân Phú đã trả lại xe cho ông N, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công Th phạm tội “Cướp giật tài sản”

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm b điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Công Th 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 12 tháng 9 năm 2017

Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của bị cáo Nguyễn Công Th và người bị hại Châu Thị H. Theo đó bị cáo Th có trách nhiệm bồi thường cho chị H số tiền 12.000.000 đồng là tiền trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus 64Gb của chị H bị bị cáo Th chiếm đoạt (bị cáo Th đã tác động để gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại được 1.000.000 đồng). Bị cáo Th còn phải tiếp tục bồi thường cho chị H thêm 11.000.000 đồng nữa.

Kể từ ngày người bị hại Châu Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Công Th không thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên, thì hàng tháng bị cáo Th còn phải trả cho chị H khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Công Th nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKS Q.Tân Phú.
- THA quận Tân Phú.
- Công an Q.Tân Phú
- P.PC27-CATP
- Sở Tư pháp TP.HCM
- Lưu hồ sơ

Lê Công Huân